**Phân tích bài thơ đồng chí mẫu 7**

Chính Hữu quê ở Hà Tĩnh là nhà thơ chiến sĩ viết về người lính và hai cuộc chiến tranh, đặc biệt tình cảm cao đẹp của người lính như tình đồng chí, đồng đội và tình yêu quê hương. Tác phẩm ''Đồng Chí'' được viết vào năm 1948, in trong tập ''Đầu súng trăng treo'', là một trong những bài thơ tiêu biểu nhất viết về người lính cách mạng của văn học thời kháng chiến chống Pháp. Ở bảy câu thơ đầu, tác giả đã cho chúng ta thấy cơ sở để hình thành nên tình đồng chí đồng đội của những người lính cách mạng :

“Quê hương anh nước mặn đồng chua  
Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá

Anh với tôi đôi người xa lạ  
Tự phương trời chẳng hẹn quen nhau

Súng bên súng đầu sát bên đầu  
Đêm rét chung chăn thành đôi tri kỉ

Đồng chí !''

Đầu tiên tác giả cho ta thấy tình đồng chí của họ bắt nguồn từ sự tương đồng về cảnh ngộ xuất thân :

''Quê hương anh nước mặn, đồng chua

Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá''

Hai câu thơ có kết cấu sóng đôi, đối ứng với nhau :''quê hương anh-làng tôi'', ''nước mặn đồng chua-đất cày lên sỏi đá'', cách giới thiệu thật bình dị, chân thật về xuất thân của hai người lính họ là những người nông dân nghèo. Thành ngữ : ''nước mặn đồng chua'',''đất cày lên sỏi đá'' gợi ra sự nghèo khó của những vùng ven biển bị nhiễm mặn, đất khô cằn không trồng trọt và khó canh tác được. Qua đó, ta có thể thấy đất nước đang trong cảnh nô lệ, chiến tranh triền miên dẫn đến cuộc sống của những người nông dân rất nghèo khổ, khó khăn nhiều thứ. Từ hai miền đất xa lạ, ''đôi người xa lạ'' nhưng cùng giống nhau ở cái ''nghèo'':

''Anh với tôi đôi người xa lạ

Tự phương trời chẳng hẹn quen nhau.''

Từ ''đôi'' đã gợi lên một sự thân thiết, chung nhau nhưng chưa thể bộc bạch đấy thôi. Nói là ''chẳng hẹn''nhưng thật sự họ đã có hẹn với nhau. Bởi anh với tôi đều có chung lòng yêu nước, lòng căm thù giặc và ý chí chiến đấu để thoát khỏi sự nô lệ của thực dân Pháp, cùng nhau tự nguyện vào quân đội để rồi ''quen nhau''. Đó chẳng phải là đã có hẹn hay sao? Một cái hẹn không lời nhưng mà mang bao ý nghĩa cao cả từ trong sâu thẳm tâm hồn của những chiến sĩ.

Tình đồng chí còn được nảy nở từ sự cùng chung nhiệm vụ, cùng chung lý tưởng sát cánh bên nhau trong hàng ngũ chiến đấu :

''Súng bên súng, đầu sát bên đầu''

Câu thơ là bức tranh tả thực tư thế sẵn sàng, sát cánh bên nhau của người lính khi thi hành nhiệm vụ. Vẫn là hình ảnh sóng đôi, nhịp nhàng trong cấu trúc ''Súng bên súng, đầu sát bên đầu''.''Súng'' biểu tượng cho sự chiến đấu, ''đầu'' biểu tượng cho lí trí, suy nghĩ của người lính. Phép điệp từ (súng, đầu, bên) tạo âm điệu khỏe, chắc, nhấn mạnh sự gắn kết, cùng chung nhiệm vụ, cùng chung chí hướng và lí tưởng. Và tình đồng chí, đồng đội càng trở nên bền chặt và nảy nở hơn khi họ cùng nhau chia sẽ mọi khó khăn, vất vả ở cuộc sống chiến trường :

''Đêm rét chung chăn thành đôi chi kỷ''

Ở núi rừng Việt Bắc thì những cái lạnh giá buốt làm cho những chiến sĩ của chúng ta rất lạnh, đôi khi họ còn bị sốt rất cao do phải sống trong một môi trường khắc nghiệt như vậy. Nhưng vượt lên trên tất cả những khó khăn, thiếu thốn, khắc nghiệt của thời tiết thì họ đã chia sẽ chăn cho nhau để giữ ấm. Chăn không đủ thì những đêm rét buốt họ đắp chung nhau một chiếc chăn để giữ ấm. Chính cái ''chung chăn'' ấy đã trở thành niềm vui, thắt chặt tình cảm của những người đồng đội để rồi họ trở thành ''đôi tri kỷ''. ''Tri kỷ'' thân thiết, gắn bó, hiểu tâm tư tình cảm của nhau. Mà là ''đôi tri kỷ'' thì lại càng gắn bó, thân thiết với nhau hơn. Chính vì thế câu thơ nói đến sự khắc nghiệt của thời tiết, của chiến tranh nhưng sao ta vẫn cảm nhận được cái ấm của tình đồng chí, bởi cái rét đã tạo nên cái tình của hai anh lính chung chăn.

Câu thơ cuối là một câu thơ đặc biệt chỉ với hai tiếng ''Đồng chí'' khi nghe ta cảm nhận được sự sâu lắng chỉ với hai chữ ''Đồng chí'' và dấu chấm cảm, tạo một nét nhấn như một điểm tựa, điểm chốt, như đòn gánh, gánh hai đầu là những câu thơ đồ sộ. Nó vang lên như một phát hiện, một lời khẳng định, một tiếng gọi trầm xúc động từ trong tim, lắng đọng trong lòng người về hai tiếng mới mẻ, thiêng liêng ấy. Câu thơ như một bản lề gắn kết hai phần bài thơ làm nổi rõ một kết luận : cùng hoàn cảnh xuất thân, cùng lí tưởng thì trở thành đồng chí của nhau.

Tình đồng chí của những người lính cách mạng dựa trên cơ sở cùng chung cảnh ngộ và lí tưởng chiến đấu được thể hiện thật tự nhiên, bình dị mà sâu sắc trong mọi hoàn cảnh, nó góp phần quan trọng tạo nên sức mạnh và vẻ đẹp tinh thần của những người lính các mạng,

Bài thơ ''Đồng chí'' của Chính Hữu thể hiện hình tượng người lính cách mạng và sự gắn bó keo sơn của họ thông qua những chi tiết, hình ảnh, ngôn ngữ giản dị, chân thực, cô đọng, giàu sức biểu cảm.

Bài thơ mở ra những suy nghĩ mới trong lòng người đọc. Bài thơ đã làm sống lại một thời khổ cực của cha anh ta, làm sống lại chiến tranh ác liệt. Bài thơ khơi gợi lại những kỉ niệm đẹp, những tình cảm tha thiết gắn bó yêu thương mà chỉ có những người đã từng là lính mới có thể hiểu và cảm nhận hết được.